

Số: *127* /BCTN-TLG

Hà Nội, ngày *31* tháng *03* năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng công ty Thăng Long-CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105020
- Vốn điều lệ: 419.080.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 419.080.000.000 đồng
- Địa chỉ: 72 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Văn phòng giao dịch: Tầng 5 Tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm, T Hà Nội.
- Số điện thoại: 0915.554.342 - Website: www.tlg.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): TTL
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + 1973: Xí nghiệp Liên hợp Cầu Thăng Long được thành lập theo Quyết định số 2896/QĐ-TC của Bộ Giao thông vận tải
 - + 1984: Đổi tên thành Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng cầu Thăng Long
 - + 1992: Đổi tên thành Tổng công ty Xây dựng cầu Thăng Long.
 - + 1998: Đổi tên thành Tổng công ty Xây dựng Thăng Long
 - + 2006: Chuyển thành Công ty mẹ - Tổng công ty xây dựng Thăng Long theo Quyết định số 2854/QĐ-BGTVT ngày 20/12/2006 của Bộ Giao thông vận tải.
 - + 2010: Chuyển thành Công ty TNHH một thành viên theo Quyết định số 1762/QĐ - BGTVT ngày 25/6/2010 của Bộ Giao thông vận tải.
 - + 2014: Chuyển thành Tổng công ty Xây dựng Thăng Long – CTCP theo Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 06/01/2014 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt phương án cổ phần hóa. Ngày 28/5/2014 được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với vốn điều lệ là 300 tỷ đồng.
 - + 11/2014: Đổi tên thành Tổng công ty Thăng Long – CTCP.
 - + 2015: Tăng vốn lên 419.080.000.000 đồng
- Thời điểm niêm yết: Ngày 18/1/2018 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Các sự kiện khác: Không

Sau 52 năm xây dựng và phát triển, Tổng công ty đã xây dựng hàng trăm cây cầu lớn, hàng nghìn công trình dân dụng, công trình giao thông, bến cảng, sân bay.... như: cầu Kiền, cầu Sông Gianh, Cầu Phù Đổng, cầu Vĩnh Tuy, cầu Hoàng Long, cầu đường sắt, cầu Pá Uôn, cầu Đông Trù, cầu Tiên Yên, Đường cao tốc Sài gòn-Trung Lương, Đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, Đường



cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên - Quốc lộ 3, các nút giao cầu vượt thép tại Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, đường cao tốc Bắc -Nam giai đoạn 1 (Gói XL 01 đoạn Vĩnh Hảo -Phan Thiết và Gói 4-XL Phan Thiết-Dầu Giây), đường cao tốc Bắc -Nam giai đoạn 2 (Gói XL 01 đoạn Chí Thạnh-Vân Phong, Gói 13 XL đoạn Quy Nhơn-Chí Thạnh)... Tất cả các dự án trên dù ở nhiều điều kiện địa hình, địa chất phức tạp, địa bàn thi công khó khăn đều được triển khai thi công an toàn, đảm bảo tiến độ, chất lượng, mỹ thuật, được các chủ đầu tư, tư vấn đánh giá cao.

Cùng với việc khẳng định thương hiệu của một trong những đơn vị dẫn đầu ngành xây dựng cơ sở hạ tầng, Tổng công ty đã thể hiện hiệu quả vai trò nhà đầu tư thông qua các dự án tiêu biểu như: Dự án BOT Cầu Yên Lệnh, Yên Lệnh-Vực Vòng, Dự án BOT Đường 188...

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a) Ngành nghề kinh doanh:

- + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- + v.v.v

b) Địa bàn kinh doanh:

Tổng công ty tham gia xây dựng các công trình giao thông trên phạm vi cả nước, trong đó thị phần tập trung chủ yếu tại TP Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hải phòng, Khánh Hòa, Phú Yên ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp)

- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc

b) Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc gồm 01 Tổng giám đốc và 04 Phó tổng giám đốc
- Các phòng/ban nghiệp vụ
 - + Ban Kinh doanh
 - + Phòng Kỹ thuật
 - + Phòng Sản xuất
 - + Ban Mua hàng
 - + Chi nhánh Tổng công ty tại thành phố Hồ Chí Minh
 - + Chi nhánh Tổng công ty tại Campuchia
- + Phòng Kinh tế -Kế Hoạch
- + Phòng Tài chính -Kế toán
- + Phòng Hành chính-Nhân sự
- + Ban Kiểm soát nội bộ

c) Các công ty con, công ty liên kết:

- Danh sách Công ty con vào ngày 31/12/2024

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh/ Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ đã đăng ký/VĐL thực góp (VND)	Vốn đăng ký/vốn thực góp theo mệnh giá của TCT vào DN(VND)	Tỷ lệ lợi ích của Tổng công ty (%)
1	Công ty cổ phần Cầu 1	Số 89, ngõ 1141, đường Giải Phóng,	Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, công	40.000.000.000	33.058.000.000	82,65

	Thăng Long	Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	ng nghiệp, dân dụng (nhà ở, nhà làm việc, văn phòng); SX vật liệu xây dựng;			
2	Công ty cổ phần Cầu 35 Thăng Long	Đường Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.	Xây dựng các công trình giao thông	8.000.000.000	5.200.000.000	65
3	Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh (*)	Đường Chu Mạnh Trinh, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên	Xây dựng công trình giao thông, quản lý cầu đường bộ, hỗ trợ kinh doanh chuyên giao cầu đường bộ.	170.513.000.000	109.644.000.000	64,30

(*): Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh đang triển khai 2 hợp đồng liên danh cụ thể như sau:

Theo hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao áp dụng cho đầu tư trong nước về dự án đầu tư xây dựng cầu Yên Lệnh – Quốc lộ 38 địa điểm tỉnh Hưng Yên và Hà Nam giữa Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là Bộ Giao thông vận tải và Liên danh Tổng công ty xây dựng Thăng Long (nay là Tổng công ty Thăng Long – CTCP) và Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 4 ngày 11 tháng 5 năm 2002. Vốn góp của Tổng công ty xây dựng Thăng Long vào dự án là 23.313.000.000 đồng, tương đương tỷ lệ là 49,41%.

Theo hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (Hợp đồng BOT) về dự án đầu tư xây dựng Quốc lộ 38 đoạn từ cầu Yên Lệnh đến nút giao Vực Vòng giữa Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là Bộ Giao thông vận tải và Liên danh Tổng Công ty Thăng Long – CTCP và Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 4 ngày 27 tháng 2 năm 2015. Vốn góp của Tổng công ty Thăng Long vào dự án là 86.331.000.000 đồng, tỷ lệ theo cam kết là 70%.

- Danh sách công ty liên kết vào ngày 31/12/2024

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh/ Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ đã đăng ký/VĐL thực góp (VND)	Vốn đăng ký/vốn thực góp theo mệnh giá của TCT vào DN(VND)	Tỷ lệ lợi ích của Tổng công ty (%)
1	Công ty TNHH BOT Đường 188	Khu phố ga, TT Phú Thái, Kim Thành, tỉnh Hải Dương	Xây dựng công trình, hỗ trợ kinh doanh chuyên giao cầu đường bộ	81.000.000.000	17.844.300.000	22,03

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu: Với tôn chỉ doanh nghiệp là “Thăng Long - Vững bước tiên phong” Tổng công ty với sứ mệnh là “Tự hào mang đến niềm vui cho cộng đồng mỗi ngày trên những cây cầu, con đường mang dấu ấn Thăng Long”; Xây dựng doanh nghiệp với các giá trị cốt lõi là “Tiên phong, Cam Kết, Hợp tác, Tôn trọng, Đạo đức” để hướng tới tầm nhìn “Niềm tin số 1 của Khách hàng về các sản phẩm và dịch vụ, vững bước hội nhập khu vực và thế giới”

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tổng công ty là “Tập trung phát triển ngành nghề truyền thống là đầu tư, xây dựng hạ tầng giao thông vận tải, trong đó xây dựng cầu đường là mũi nhọn; các sản phẩm và dịch vụ với công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường và đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của cộng đồng. Xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người lao động và các cổ đông”.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty luôn được lãnh đạo Tổng công ty quan tâm, chú ý. Trong đó chất lượng các công trình giao thông luôn là ưu tiên số 1, tạo nên uy tín và thương hiệu của Tổng công ty. Đây cũng là mục tiêu, cũng là trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro thị trường: Tổng công ty đối mặt với áp lực cạnh tranh gay gắt, biến động giá nguyên vật liệu và sự thay đổi chính sách đầu tư công có thể ảnh hưởng đến kế hoạch kinh doanh.

- Rủi ro tài chính: Nợ phải trả cao đòi hỏi kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, giảm thiểu rủi ro thanh khoản.

- Rủi ro nhân sự: Việc thiếu hụt lao động có tay nghề cao trong ngành xây dựng là một thách thức, yêu cầu tăng cường đào tạo và có chính sách giữ chân nhân sự chủ chốt.

- Rủi ro thiên tai, dịch bệnh: Các yếu tố bất khả kháng như bão lũ, dịch bệnh có thể làm chậm tiến độ thi công và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	TH2024/ TH2023	TH2024/ KH 2024
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.405,12	1.632,29	1.594,88	113,5%	97,7%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,58	10,02	10,17	134,6%	101,5%
3	Doanh số	Tỷ đồng	3.278,20	2.000,00	1.925,03	58,7%	96,3%
4	Cổ tức	%	0	0	0	0	0

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Việt Hà	Tổng Giám đốc	0
2	Nguyễn Hải Vinh	Phó Tổng Giám Đốc	0
3	Trần Tiến Dũng	Phó Tổng Giám Đốc	0
4	Nguyễn Anh Văn	Phó Tổng Giám Đốc	0,016%
5	Hoàng Thị Hồng Nhung	Phó Tổng Giám Đốc	0
6	Nguyễn Thị Dịu	Kế toán trưởng	0

- Tóm tắt lý lịch:

a) Ông Nguyễn Việt Hà – Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 28/04/1986

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp

b) Ông Nguyễn Hải Vinh - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 31/08/1976

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD cầu đường

c) Ông Trần Tiến Dũng - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 28/10/1982

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng cầu hầm

d) Bà Hoàng Thị Hồng Nhung - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nữ

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 14/9/1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật, Cử nhân tài chính kế toán

e) Ông Nguyễn Anh Văn - Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 05/09/1974

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường

h) Bà Nguyễn Thị Dịu -- Kế toán trưởng

Giới tính: Nữ

Quốc tịch: Việt Nam

Ngày sinh: 13/05/1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán doanh nghiệp

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Số lượng cán bộ công nhân viên Tổng công ty ngày 31/12/2024: **166** người

- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

+ Năm 2024, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động được đảm bảo, ổn định. Người lao động được đào tạo chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ, tham dự các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giao lưu thể thao (Tổng công ty đoạt giải nhì giải bóng đá ngành GTVT cúp Tạp chí GTVT tháng 8/2024, Giải nhì bóng đá nam Cùm văn hóa thể thao số 2 vào tháng 12/2014..)

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2024, Tổng công ty đang tìm kiếm cơ hội đầu tư nên chưa triển khai dự án đầu tư mới.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Năm 2024 được đánh giá là một năm đầy khó khăn, thách thức của nền kinh tế Việt Nam và thế giới. Các doanh nghiệp trong ngành xây dựng phải đối mặt với khủng hoảng kinh tế, thiếu nguồn vật liệu đầu vào, chi phí tài chính tăng, ..., các công ty trong hệ thống Tổng công ty phải đối mặt với áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của các công ty con, công ty liên kết thể hiện như sau:

Tên công ty	Tổng giá trị tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
I.Công ty con				
Công ty cổ phần Cầu 1 Thăng Long	332.941.821.724	124.878.600.740	1.574.095.039	75.498.280
Công ty cổ phần Cầu 35 Thăng Long	73.485.146.535	162.536.816.553	978.759.413	674.690.885
Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh	317.454.246.404	134.949.989.646	33.690.701.321	32.725.721.641
II.Công ty liên kết				
Công ty TNHH BOT đường 188	168.407.987.369	55.612.785.704	32.886.110.207	29.597.499.186

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.818.059.889.619	2.743.524.932.996	-2,64%
Doanh thu thuần	1.459.461.869.673	1.664.861.035.149	14,07%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	35.798.074.714	6.243.306.140	-82,56%
Lợi nhuận khác	-1.279.442.378	-1.237.009.593	-3,32%
Lợi nhuận trước thuế	34.518.632.336	5.006.296.547	-85,50%
Lợi nhuận sau thuế	29.170.211.576	2.238.651.580	-92,33%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,15	1,15	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0,81	0,82	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,77	0,77	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,44	3,42	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,3	2,17	
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,57	0,60	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,00%	0,13%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	4,59%	0,36%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,04%	0,08%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,45%	0,38%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 41.908.000 cổ phần

- Cổ phiếu quỹ: 54.300 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông	326	41.908.000	419.080.000.000	100
1	Tổ chức	10	27.236.058	272.360.580.000	64,88
	Trong đó CP quỹ	01	54.300	543.000.000	0,13
	Nước ngoài	03	1.300	13.000.000	
2	Cá nhân	315	4.243.942	42.439.420.000	10,11
	Trong đó nước ngoài	03	2.310	23.100.000	0,01
3	Nhà nước	01	10.500.000	105.000.000.000	25,05

(Theo danh sách cổ đông VSDC chốt ngày 07/11/2024)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Trong năm không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Cổ phiếu quỹ hiện tại: 54.300

- Trong năm không có giao dịch cổ phiếu Quỹ

e) Các chứng khoán khác:

- Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng công ty cam kết giảm thiểu tác động môi trường thông qua việc áp dụng công nghệ thi công tiên tiến, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường và tối ưu hóa quy trình sản xuất.

- Đã triển khai các biện pháp kiểm soát ô nhiễm bụi, tiếng ồn tại các công trường xây dựng nhằm đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường sống xung quanh.

- Trong năm 2024, Tổng công ty đã thực hiện đánh giá tác động môi trường tại các dự án trọng điểm để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không đáng kể

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Trong năm 2024, tổng tiền điện tiêu thụ tại Văn phòng Tổng công ty là: **153.673.154 đồng**

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không có

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Nguồn nước Tổng công ty sử dụng do Công ty cổ phần xây dựng số 9-VC9 cung cấp được tính luôn vào phí thuê văn phòng. Vì là nước sinh hoạt nên không có tái chế.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

TT	Cấp nhân sự	Số lượng	Mức lương bình quân/tháng (đồng)
1	Cán bộ quản lý cấp cao	6	58.859.653
2	Cán bộ quản lý cấp trung	15	37.866.588
3	CBNV Ban điều hành dự án	97	22.112.641
4	CBNV Cơ quan	48	19.108.146

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Duy trì khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBNV vào tháng 11 hàng năm
- Năm thứ 3 mua bảo hiểm sức khỏe PTI cho toàn thể CBNV trong đó cán bộ cấp cao được cơ quan mua cho người thân.
- Duy trì tặng quà sinh nhật, tổ chức nghỉ mát, teambuilding, tổ chức tất niên cho toàn thể CBNV.
- Ngoài khen thưởng đột xuất trong năm, cuối năm còn có khen thưởng các danh hiệu thi đua kèm phần thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích và đóng góp xuất sắc vào sự ổn định và phát triển của Tổng công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Tổng công ty rất coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi CBNV. Lao động mới tuyển vào được đào tạo hội nhập để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa doanh nghiệp....
- Tổng công ty cũng cử CBNV đi tham dự các khóa học về kỹ năng, chuyên môn; tham dự các hội thảo chuyên ngành, chuyên đề như:
 - + Các chương trình hội thảo chuyên sâu về Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Lao động; Luật thuế; Chính sách bảo hiểm, tiền lương...
 - + Các khóa học về tài chính, kế toán, nhân sự, tiền lương, bảo hiểm XH, thuế TNCN....

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Năm 2024, Tổng công ty đã có các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như tặng tiền xây nhà tình nghĩa, mua sắm cơ sở vật chất tại cơ quan và địa phương nơi các đơn vị thi công với giá trị 130 triệu đồng...

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2024, mặc dù vẫn có sự ảnh hưởng sau dịch bệnh, nền kinh tế vĩ mô của thế giới cũng như của Việt Nam có rất nhiều khó khăn nhưng Tổng công ty vẫn có những bứt phá để đạt được những thành tích đáng ghi nhận:

- Chỉ tiêu doanh số thực hiện đạt 96,3% kế hoạch đề ra: Chỉ tiêu doanh số thực hiện gần đạt kế hoạch do năm 2024 Ban lãnh đạo triển khai sát sao việc nghiên cứu thông tin các dự án chuẩn bị triển khai từ phía Chủ đầu tư, đồng thời nghiên cứu và tham gia nộp hồ sơ nhiều gói thầu để cơ hội trúng thầu tăng cao.

Trong năm 2024, Tổng công ty đã khởi công 07 gói thầu như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Gói thầu	Giá trị hợp đồng
1	Gói EC01- Hữu Nghị - Chi Lăng	107,60
2	Gói EC04- Hữu Nghị - Chi Lăng	154,50
3	Gói thầu - Ngâm hoá điện Q10 - Lô 1	11,45
4	Gói thầu - Ngâm hoá điện Q10 - Lô 12	11,98
5	Gói thầu 02 - Dự án KCN Quỳnh Phụ, Thái Bình	94,04
6	Gói 08: Khảo sát, lập thiết kế - Dự toán và thi công xây dựng công trình 27C Khánh Hoà	365,59
7	XL05: Vành đai 3 Long An	116,46
	Tổng cộng	861,63

Ngoài ra, cuối năm 2024 Tổng công ty trúng 03 gói thầu để đầu năm 2025 triển khai:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Gói thầu	Giá trị hợp đồng
1	Cầu Nguyễn Trãi - Hải Phòng	397,23
2	Ven biển Nha Trang - Khánh Hoà	536,76
3	Mỹ Thủy	140,51
	Tổng cộng	1.074,50

Năm 2024, Tổng công ty đã hoàn thành đưa vào sử dụng 03 gói thầu:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Gói thầu	Giá trị hợp đồng
1	Cầu Nam Lý	131,76
2	Hầm chui Nguyễn Văn Linh	78,82
3	Phí Xá	51,94
	Tổng cộng	262,51

- Chỉ tiêu doanh thu hoàn thành 97,7% kế hoạch: Trong năm 2024, một số công trình gặp thời tiết mưa bất thường như gói thầu ở Quảng Nam, 2 gói cao tốc, hoặc Chủ đầu giải phóng mặt bằng chậm như gói thầu ở Quảng Nam. Tuy nhiên kết quả gần đạt được mục tiêu đề ra, có kết quả này là cả một sự nỗ lực, tập hợp sức mạnh cũng như sự phối hợp nhịp nhàng của CBNV, của nguồn lực vật chất của Tổng công ty. Các công trình đang triển khai đều đạt và vượt tiến độ hợp đồng ký với chủ đầu tư.

Doanh thu một số công trình tiêu biểu:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Gói thầu	Doanh thu 2024
1	Gói 1: Chí Thạnh - Vân Phong	209,35
2	Gói 13: Quy Nhơn - Chí Thạnh	502,63
3	DA Liên kết Vùng Quảng Nam	104,23
4	XL03 - Vành Đai 3 đoạn qua tỉnh Long An	52,33
5	DA ĐTXD Cảng HKQT Long Thành GĐ1	197,95
6	Dự án cầu Nam Lý - TP HCM	22,86
7	GT số 12 cầu Kênh Đào - Tổ Hợp	195,15
8	GT số 11: Phú Xá	21,99
9	Gói thầu XL-04 Cầu Bến Mới	51,35
	Tổng	1.357,82

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024
Tổng tài sản	2.818.059.889.619	2.743.524.932.996
Tài sản ngắn hạn	2.421.160.543.013	2.425.328.071.449
Tài sản dài hạn	396.899.346.606	318.196.861.547
Tổng nguồn vốn	2.818.059.889.619	2.743.524.932.996
Nợ phải trả	2.182.979.723.927	2.123.109.083.925
Nguồn vốn CSH	635.080.165.692	620.415.849.071

Tổng tài sản và nguồn vốn tại Công ty năm 2024 giảm 2,64% so với năm 2023.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả năm 2024 giảm 2,74% so với năm 2023 chủ yếu là do chỉ tiêu Người mua trả tiền trước ngắn hạn giảm, nguyên nhân là Chủ đầu tư thu hồi tạm ứng các dự án thông qua hồ sơ thanh toán các đợt.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Tiếp tục sắp xếp, ổn định cơ cấu các phòng/ban, trong đó thành lập Ban kiểm soát nội bộ, Ban an toàn lao động, thiết lập an toàn viên chuyên trách tại tất cả các công trường lớn. Tăng cường nhân sự cho Ban kinh doanh, đảm nhận toàn bộ công việc đấu thầu.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Phát triển kinh doanh tinh gọn, tập trung, đột phá ưu tiên chính cho lĩnh vực cầu

- Tổng công ty trực tiếp quản lý và thực hiện các gói thầu mới. Xây dựng kế hoạch hiệu quả ngay từ khâu bắt đầu triển khai dự án. Trong quá trình thực hiện, bám sát kế hoạch hiệu quả để lựa chọn đơn vị thi công, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận.

- Hợp tác với các tập đoàn trong và ngoài nước để nâng cao năng lực đấu thầu, tham gia vào các dự án Metro, đường sắt...;

- Triển khai các lớp học BIM để quản lý dự án và lớp học kỹ sư đường sắt để đón đầu các công việc trong tương lai.

- Nghiên cứu áp dụng công nghệ mới, vật liệu mới để rút ngắn thời gian thi công và tiết kiệm chi phí.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Tổng công ty tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật hiện hành liên quan.

6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Thời gian làm việc, làm thêm giờ, nghỉ ngơi, ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ hàng năm, Lễ, Tết và các chế độ thanh toán làm thêm giờ, trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau, thai sản, kết hôn... được Tổng công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước

6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Năm 2024, Tổng công ty đã có các hoạt động có ích cho cộng đồng xã hội, địa phương như: Thăm hỏi động viên và có trợ cấp cho các gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, thăm và tặng quà trên các công trường, quyên góp ủng hộ đồng bào bão lũ với giá trị 143 triệu đồng;

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Đứng trước những biến động của tình hình thế giới và trong nước tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Tổng công ty như giá cả vật liệu tăng cao, nhân công thi công đường cao tốc trở nên khan hiếm, Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã bám sát các nhiệm vụ, mục tiêu trọng tâm được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua để đưa ra các giải pháp điều hành, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban tổng giám đốc đã quyết liệt trong công tác điều hành sản xuất. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, cung cấp tài liệu, thông tin kịp thời về tình hình sản xuất kinh doanh cho HĐQT như cập nhật số dư tín dụng, báo cáo tài chính Quý, hợp đồng với người liên quan trong Quý... Đã phân công cho các Phó Tổng giám đốc phân công các lĩnh vực, phụ trách dự án theo các vùng miền, phát huy thế mạnh của từng Phó Tổng giám đốc, nâng cao trách nhiệm cá nhân.

Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc thường xuyên phối hợp chặt chẽ với nhau trong mọi hoạt động của Tổng công ty. Tổng giám đốc đã chủ động báo cáo, cập nhật tiến độ thực hiện cũng như thuận lợi, khó khăn trong điều hành sản xuất để cùng với Hội đồng quản trị bàn và đưa ra các giải pháp cần thiết.

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nhiều giải pháp cải tiến trong quản trị điều hành, tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động. Nhờ vào sự chỉ đạo sát sao, Tổng công ty đã duy trì ổn định sản xuất, hoàn thành phần lớn các mục tiêu kinh doanh và tiếp tục khẳng định vị thế trong ngành xây dựng hạ tầng giao thông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở đánh giá nhận định về những khó khăn, ảnh hưởng cũng như các cơ hội, điều kiện thuận lợi năm 2025 và trên cơ sở định hướng chiến lược phát triển trung hạn đã đặt ra, HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2025.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, điều hành doanh nghiệp
- Lựa chọn, triển khai các dự án đầu tư hiệu quả, an toàn, phù hợp định hướng phát triển Tổng công ty, ưu tiên tạo dòng tiền ổn định và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, rõ trách nhiệm, phân cấp, phân quyền hợp lý. Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, sắp xếp bố trí nhân sự phù hợp.
- Rà soát, cập nhật, hoàn thiện Điều lệ, các quy chế, quy trình đảm bảo tuân thủ pháp luật, phù hợp với thực tiễn hoạt động.
- Tăng cường quản trị nội bộ, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động và rủi ro.
- Tăng cường thu hồi công nợ, phân công rõ trách nhiệm, áp dụng đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ.
- Chủ động chuẩn bị năng lực về tài chính, nhân lực, thiết bị để đáp ứng yêu cầu các dự án cao tốc, hạ tầng lớn trong bối cảnh thị trường cạnh tranh khốc liệt.
- Đối với đường sắt cao tốc: nghiên cứu, hợp tác chuẩn bị sẵn sàng về kỹ thuật, công nghệ và nguồn lực để tham gia khi triển khai.
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của các Công ty con, Công ty liên kết đảm bảo phù hợp với chiến lược chung của Tổng công ty.
- Tăng cường năng lực tổ chức thi công trực tiếp, đảm bảo hiệu quả và phù hợp năng lực Tổng công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Vũ Anh Tuấn	Chủ tịch	22/11/2021		25,25%
2	Ông Nguyễn Việt Hà	Ủy viên	22/11/2021		15,15%
3	Ông Vũ Đức Trung	Ủy viên	25/04/2019		7,16%
4	Ông Nguyễn Tuấn Linh	Ủy viên		9/5/2024	25,05%
5	Ông Nguyễn Đại Thụ	Ủy viên độc lập		9/5/2024	0
6	Ông Nguyễn Việt Cường	Ủy viên độc lập	9/5/2024		0
7	Ông Nguyễn Trung Hiếu	Ủy viên	9/5/2024		25,05%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp và 10 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời đưa ra các nghị quyết/ Quyết định (Ban hành 27 nghị quyết, 05 quyết định) liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các công ty thành viên. Các cuộc họp HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, phân biện, đánh giá đầy đủ và cần trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Tổng công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Thành viên độc lập HĐQT cũng đã phát huy được vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đã tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, phân biện, kiểm soát tuân thủ, tham gia xây dựng quy chế, chính sách vận hành nhằm đảm bảo lợi ích chung và tuân thủ Điều lệ Công ty và các chuẩn mực quản trị công ty theo quy định.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi Hội thảo và đào tạo về về quản trị công ty;

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Minh Tú	Trưởng ban	Ngày bắt đầu 9/5/2024	0,012%
2	Ông Bùi Quang Tùng	Thành viên	Không còn là thành viên BKS 9/5/2024	0,017%
3	Bà Đỗ Thị Phương Lan	Thành viên	Không còn là thành viên BKS 9/5/2024	0
4	Ông Ngô Tiến Đạt	Thành viên	Ngày bắt đầu 9/5/2024	0
5	Bà Nguyễn Thị Đức Vinh	Thành viên	Không còn là thành viên BKS 10/12/2024	0
6	Ông Lê Đình Ba	Thành viên	Ngày bắt đầu 10/12/2024	0

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

* Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp chính thức với các nội dung:

- Đánh giá tình hình tài chính, SXKD
- Giám sát thực hiện nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT
- Xem xét công tác kiểm toán nội bộ và báo cáo tài chính

* Các hoạt động giám sát, kiểm tra:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành Công ty; thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát việc chấp hành thực hiện các quy chế, quy trình của Tổng công ty và các phòng ban chức năng thuộc Tổng công ty.
- Giám sát tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty.
- Kiểm tra công tác kế toán và báo cáo tài chính, thẩm định báo cáo tài chính quý, 06 tháng và năm 2024.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin.
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích;

Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 9/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Chi tiết lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc được nêu trong mục 7.2 thông tin về các bên liên quan Báo cáo tài chính năm 2024

3.2 Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Chi tiết trong mục 7.2 giao dịch với các Bên liên quan trong Báo cáo tài chính kiểm toán 2024

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Việc cập nhật, triển khai thực hiện các quy định về quản trị công ty đã được Tổng công ty nghiêm túc thực hiện

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Đính kèm văn bản số 116/2025/BCKT-CPA VIETNAM-NV2 và văn bản số 118/2025/BCKT-CPA VIETNAM-NV2 ngày 08/03/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam đồng thời được đăng tải kèm Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty mẹ và hợp nhất trên Website: tlg.com.vn.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm (Công ty mẹ và hợp nhất) đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải trên Website: tlg.com.vn.

Tổng công ty kính báo cáo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT HĐQT (B/cáo);
- Lưu: VT,HCNS

